

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2017/HSST
Ngày: 26/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HD
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông **Nguyễn Trung Bắc**- Phó Chủ tịch HĐND phường Trần phú.
 - + Bà **Ngô Thị Thời**- Phó trưởng phòng Chính sách liên minh HTX.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Phạm Thị Minh Hiền**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên toà:* Bà **Đỗ Văn Anh**- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD. Tòa án nhân dân thành phố HD, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 187/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

VŨ XUÂN B, sinh 1964.

ĐKKHKT và chỗ ở: Số 67 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân Bình, thành phố HD, tỉnh HD.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10.

Là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam bị Đình chỉ sinh hoạt đảng số 76-QĐ/UBKTTh.U ngày 11/9/2017.

Con ông Vũ Tùng S và bà Nguyễn Thị L (đã chết).

Vợ Mạc Thị M, sinh 1966

Bị cáo có 03 con: Con lớn sinh 1989; con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án; tiền sự: Chưa.

Tạm giữ từ ngày 27/7/2017 đến ngày 30/7/2017 thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 66/LC-CQCSĐT ngày 30/7/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Vũ Xuân B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vũ Xuân B bán quán nước ở vỉa hè trước cửa số nhà 67 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân Bình, TP. HD. Quá trình bán hàng nước có một người phụ nữ tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) đến quán đặt vấn đề với B về việc nếu ai có nhu cầu mua số lô, số đề thì B bán sau đó chuyển lại cho Huệ để hưởng tiền công hoa hồng, khoảng 18 giờ 00 phút hàng ngày Huệ đến để nhận số lô, số đề, B đồng ý.

Hình thức chơi: Người chơi mua số đề với số tiền từ 1.000đ trở lên; ghi số lô theo số điểm, mỗi điểm tương ứng với số tiền 20.000đ. Nếu người chơi thắng đề sẽ được số tiền gấp 70 lần số tiền người chơi bỏ ra khi số đề trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc. Nếu người chơi thắng lô sẽ được số tiền gấp 3,5 lần số tiền người chơi bỏ ra dựa vào kết quả là hai số cuối các giải của xổ số kiến thiết Miền Bắc. Trường hợp người chơi không trúng thì B được hưởng số tiền người mua đã bỏ ra để mua số lô, số đề. Với mỗi 1000đ tiền đề trở lên thì B sẽ khuyến mại thêm 100đ và ghi vào trong tích kê.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/7/2017, anh Trần Văn C ở khu 1, phường Nhị Châu, TP. HD đến gặp B mua số lô, số đề với tổng số tiền 2.200.000đ gồm các số cụ thể như sau: số lô 87x50 điểm = 1.000.000đ; số lô 78x50 điểm = 1.000.000đ, số đề 87, 78 mỗi số x 100.000đ = 200.000đ. B ghi các số lô, số đề anh C mua ra mặt sau 02 tờ vé số lô tô loại 10.000đ. Do anh C mua 200.000đ tiền đề nên được B khuyến mại cộng thêm số tiền 20.000đ. Cùng lúc đó anh Ngô Công H1 ở 211C Chương Dương, P. Trần Phú, TP. HD cũng đến mua các số lô, đề với tổng số tiền 3.300.000đ gồm các số cụ thể như sau: số lô 56, 65, 95 x50 điểm /01 số = 3.000.000đ, số đề 56, 65, 95 x 100.000đ /1 số = 300.000đ. B ghi các số lô, số đề anh H1 mua ra mặt sau 01 tờ vé số lô tô loại 10.000đ. Do anh H1 mua 300.000đ tiền đề nên B khuyến mại cộng thêm số tiền 30.000đ. Sau đó, B ghi các số lô, số đề anh C, anh H1 mua ra 01 mảnh giấy kích thước (8x12)cm giữ lại để đối chiếu. Đến khoảng 17h45phút cùng ngày, khi B cùng anh C, anh H1 đang trao đổi tiền và tờ vé số lô tô ghi số lô, số đề anh C, anh H1 mua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. HD kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay B số tiền 5.500.000đ; thu giữ của anh C, anh H1 03 tờ vé số lô tô mặt sau có ghi các số tự nhiên là số lô, số đề mà B đã bán cho anh C, anh H1 và 01 tờ giấy kích thước (8x12)cm có ghi các số lô, số đề của C, H1 mua.

Tại bản cáo trạng số 187/VKS - HS ngày 06/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD truy tố bị Vũ Xuân B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân B phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h; p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 30 BLHS.

Xử phạt Vũ Xuân B từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.500.000đ tiền bị cáo dùng đánh bạc.

Truy thu sung quỹ Nhà nước 50.000đ của bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ. Ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h45' ngày 27/7/2017, tại quán nước trước cửa số nhà 67 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân Bình, TP. HD, Vũ Xuân B có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho anh Ngô Công H1 và Trần Văn C với tổng số tiền 5.550.000đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi bị cáo đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi vi phạm. Do vậy hành vi đánh bạc của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố HD. Việc Tòa án đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đánh bạc hình thức bán số lô, số đề số tiền đánh bạc ít, bị cáo có nhân thân tốt là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, có nơi ở rõ ràng. Do vậy bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h; p khoản 1 Điều 46 BLHS, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt tiền theo khoản 1; 4 Điều 30 BLHS, thể hiện tính nhân đạo pháp luật.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 quy định “Người nào đánh bạc...được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ...”. Bị cáo đánh bạc số tiền 5.500.000đ, HĐXX xem xét hướng có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 hướng có lợi cho người phạm tội. Tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 quy định “Người nào đánh bạc...được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ...” làm căn cứ xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Thu giữ của bị cáo 5.500.000đ tiền bị cáo bán số lô, số dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Đối với số tiền 50.000đ (trong đó 20.000đ bị cáo khuyến mại cho anh C mua 200.000đ tiền đề; 30.000đ bị cáo khuyến mại cho anh H1 khi anh H1 mua 300.000đ tiền đề). Số tiền trên bị cáo dùng vào việc phạm tội cần truy thu sung quỹ nhà nước 50.000đ của bị cáo B.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

- Đối với anh Ngô Công H1, anh Trần Văn C là người mua số lô, số đề của Vũ Xuân B nhưng do số tiền sử dụng để đánh bạc của mỗi người dưới 5.000.000 nên không phải chịu trách nhiệm hình sự, Công an TP. HD đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp pháp luật.

Đối với đối tượng tên H và một số khách (theo B khai) trước đó có đến mua số lô số đề nhưng đó ra về, quả trình điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

- Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 BLTTHS; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 4 Điều 30 BLHS; Điều 357 BLDS; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Phạt tiền bị cáo Vũ Xuân B 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) sung quỹ Nhà nước. Bị cáo phải nộp tiền phạt 01 (một) lần trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Quá thời hạn trên người phải thi hành không thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.500.000đ (năm triệu lăm trăm ngàn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD và Cơ quan Chi cục thi hành án thành phố HD ngày 20/9/2017).

- Truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo B 50.000đ (lăm mươi ngàn đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố HD;
- Công an TP HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA TP. HD;
- bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương